



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 17

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi thứ nhất: Người kể trực tiếp tham gia vào câu chuyện	0,5
	2	Anh thợ khóa lại từ bỏ công việc kế toán để đi “chữa khóa rong” vì anh phát hiện ra nơi anh làm việc có “ <i>bọn sâu mọt nó đục khoét tàn tệt</i> ”. Không thể tố cáo họ, anh đã chọn cách rời đi để giữ gìn sự trong sạch và liêm chính của mình.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Ẩn dụ (“ <i>đôi tay vàng</i> ”). - Tác dụng: + Về nội dung: Ẩn dụ cho tài năng, khéo léo và lao động chân chính, biểu tượng cho vẻ đẹp của con người lao động. + Về nghệ thuật: Giúp hình ảnh người thợ trở nên sinh động, giàu chất biểu tượng , gợi sự tôn vinh đối với người lao động bình dị mà đáng quý. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện niềm trân trọng, ngợi ca dành cho những con người sống lương thiện, coi trọng nhân phẩm và giá trị của lao động chân chính giữa cuộc đời.	1,0
	4	- Giải thích: Cuộc sống không thể phó mặc cho số phận, mà cần nỗ lực, ý chí và khát vọng sống có ý nghĩa. + “ <i>Thoạt đầu sinh ra là một ngẫu sự</i> ” nghĩa là việc con người được sinh ra là điều tự nhiên, không do mình lựa chọn. + Nhưng “ <i>kéo dài kiếp sống tình cờ lại là một hành động có ý thức</i> ” nhấn mạnh rằng cách ta sống, ta tồn	1,0

		tại và hướng đi cuộc đời là sự lựa chọn có chủ đích, có trách nhiệm. - Bài học rút ra: Mỗi người cần chủ động làm chủ cuộc đời mình, sống có mục tiêu, có lý tưởng và hành động bằng tất cả sự ý thức, thay vì buông xuôi hay trốn tránh trước khó khăn. Chỉ khi đó, sự tồn tại của ta mới thực sự có giá trị.	
	5	- Khái quát: Nhân vật anh thợ khóa từ chối công việc danh giá để sống đời rong ruổi giản dị, chỉ mong “ <i>kiếm đồng tiền sạch sẽ</i> ”. Hành động ấy thể hiện một quan niệm sống trong sạch, trung thực và tự do. - Bài học: Mỗi người cần biết lựa chọn cách sống đúng với lương tâm và giá trị bản thân, coi trọng nhân phẩm hơn danh lợi. - Lí giải: Bởi giá trị con người không nằm ở địa vị hay tiền bạc, mà ở thái độ sống trung thực, tự trọng và dám sống theo điều mình tin là đúng. Khi con người sống bằng sức lao động chân chính và giữ được tâm hồn thanh sạch, đó chính là thành công và hạnh phúc thật sự.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của nhân vật anh thợ chữa khóa trong đoạn trích phần Đọc hiểu.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Về đẹp của nhân vật anh thợ chữa khóa.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm	1,0

	của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Về đẹp của con người lao động chân chính, giàu nghị lực và tài năng: Anh thợ có đôi “tay vàng”, cần cù rong ruổi khắp nơi hành nghề chữa khóa. Dù cuộc sống vất vả, anh vẫn say mê lao động, coi công việc như một niềm vui, một cách sống có ích cho đời. + Về đẹp của nhân cách trong sạch, trung thực và tự trọng: Anh từ chối làm việc ở nhà máy lớn để “kiếm đồng tiền sạch sẽ”, thể hiện thái độ coi trọng lao động lương thiện hơn danh lợi. Anh dám sống thật với mình, giữ vững lẽ sống “sạch” giữa một xã hội còn nhiều giả dối, cám dỗ. + Về đẹp của trí tuệ và tâm hồn thanh cao: Anh thợ khóa hiểu biết, có suy nghĩ sâu sắc về cuộc đời và con người (“mỗi người có một phương thức tồn tại”). Tâm hồn anh thanh khiết, sống tự do, nhẹ nhõm, luôn hướng đến những giá trị chân – thiện – mỹ. Kết luận: Anh thợ chữa khóa là biểu tượng của con người lao động giàu nhân cách và lòng tự trọng, mang vẻ đẹp của tâm hồn trong sạch giữa cuộc sống nhiều bon chen, toan tính. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25

2	Trong triết Nho có câu “<i>Quân tử cầu chư kỳ, tiểu nhân cầu chư nhân</i>”. (Dịch nghĩa: Người quân tử cầu nơi mình. Kẻ tiểu nhân cầu nơi người). Trong cuộc sống hiện nay, khi mạng xã hội và dư luận có ảnh hưởng mạnh mẽ, việc sống một cuộc đời có chính kiến càng trở nên cần thiết để mỗi người giữ vững giá trị và phẩm chất của mình. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của việc sống một cuộc đời có chính kiến.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Ý nghĩa của việc sống một cuộc đời có chính kiến.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Khái quát chân lí sống “<i>Quân tử cầu chư kỳ</i>” (Người quân tử trông vào mình), từ đó, nhấn mạnh ý nghĩa của hành trình sống có chính kiến. Thân bài: (1) Giải thích: - Chính kiến: Là quan điểm, lập trường riêng, được xây dựng dựa trên sự suy xét, tri thức và trải nghiệm của bản thân. Một người có chính kiến là người có khả năng sống tự chủ, dám tin vào những giá trị của mình, dám đi con đường mình đã chọn. (2) Bàn luận: - Khẳng định giá trị bản thân: Sống có chính kiến giúp con người xây dựng được bản sắc riêng, có lòng tự trọng và không trở thành một bản sao mờ nhạt.	2,5

	- Là động lực của sự sáng tạo và tiến bộ: Mọi sự phát triển của xã hội đều bắt nguồn từ những cá nhân dám nghĩ khác, dám làm khác. Người có chính kiến không đi theo lối mòn mà tìm tòi những con đường mới, tạo ra những giá trị mới. - Mang lại sự thanh thản và tự do nội tâm: Khi sống đúng với niềm tin của mình, con người sẽ tìm thấy sự bình yên trong tâm hồn, không bị dẫn dắt bởi việc phải làm hài lòng tất cả mọi người. (3) Phản đề, mở rộng: Cần phân biệt giữa người có chính kiến với người bảo thủ, cố chấp. Người có chính kiến vẫn luôn biết lắng nghe, tiếp thu có chọn lọc những ý kiến khác để hoàn thiện bản thân, chứ không phải mù quáng tin vào suy nghĩ của mình. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người trẻ cần nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng một hệ giá trị và lập trường sống riêng. - Hành động: Không ngừng học hỏi để có tri thức làm nền tảng cho chính kiến, rèn luyện tư duy phản biện, dũng cảm bày tỏ quan điểm và bảo vệ những điều mình tin là đúng một cách văn minh. Kết bài: Khẳng định ý nghĩa của việc sống một cuộc đời có chính kiến, không phụ thuộc vào những định kiến, áp đặt của xã hội, từ đó, nhấn mạnh điều quan trọng nhất trong cuộc đời là tìm thấy sự bình yên trong tâm hồn, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến bất cứ ai. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt	0,5

		sáng tạo, văn phong trôi chảy.	
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm			